

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT CỦA NGHỊ QUYẾT VỀ TĂNG GIỜ LÀM THÊM CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

HUYỀN THU

Ngày 23/03/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết 17/2022/UBTVQH15 về số giờ làm thêm trong 01 năm, trong 01 tháng của người lao động (**NLĐ**) trong bối cảnh phòng, chống Dịch Covid-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội (**Nghị quyết 17**). Văn bản có hiệu lực từ ngày 01/04/2022 và có một số nội dung tiêu biểu như sau:

Thứ nhất, tăng thời gian làm thêm giờ trong năm. Nghị quyết 17 quy định trường hợp người sử dụng lao động (**NSDLĐ**) có nhu cầu và được sự đồng ý của NLĐ thì được sử dụng NLĐ làm thêm *trên 200 giờ nhưng không quá 300 giờ trong 01 năm*. So với quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 107 Bộ luật Lao động 2019, Nghị quyết 17 đã tăng tổng số làm thêm của NLĐ trong 01 năm từ tối đa 200 giờ lên tối đa 300 giờ. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng việc tăng giờ làm thêm trong năm không áp dụng với các trường hợp sau đây:

- (i) NLĐ từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi;
- (ii) NLĐ là người khuyết tật nhẹ suy giảm khả năng lao động từ 51% trở lên, khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng;
- (iii) NLĐ làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;
- (iv) Lao động nữ mang thai từ tháng thứ 07 hoặc từ tháng thứ 06 nếu làm việc ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo;
- (v) Lao động nữ đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi;
- (vi) Các ngành, nghề đã được giới hạn số giờ làm thêm tối đa 300 giờ/năm theo quy định của khoản 3 Điều 107 của Bộ luật Lao động 2019, bao gồm:
 - Sản xuất, gia công xuất khẩu sản phẩm hàng dệt, may, da, giày, điện, điện tử, chế biến nông, lâm, diêm nghiệp, thủy sản;
 - Sản xuất, cung cấp điện, viễn thông, lọc dầu; cấp, thoát nước;
 - Trường hợp giải quyết công việc đòi hỏi lao động có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao mà thị

- trường lao động không cung ứng đầy đủ, kịp thời;
- Trường hợp phải giải quyết công việc cấp bách, không thể trì hoãn do tính chất thời vụ, thời điểm của nguyên liệu, sản phẩm hoặc để giải quyết công việc phát sinh do yếu tố khách quan không dự liệu trước, do hậu quả thời tiết, thiên tai, hỏa hoạn, dịch họa, thiếu điện, thiếu nguyên liệu, sự cố kỹ thuật của dây chuyền sản xuất;
- Trường hợp khác do Chính phủ quy định.

Thứ hai, tăng thời gian làm thêm giờ trong tháng. Theo đó, số giờ làm thêm trong tháng của NLĐ được Nghị quyết 17 quy định như sau: Trường hợp NSDLĐ được sử dụng NLĐ làm thêm tối đa 300 giờ trong 01 năm có nhu cầu và được sự đồng ý của NLĐ thì được sử dụng người lao động làm thêm *trên 40 giờ nhưng không quá 60 giờ trong 01 tháng*. Như vậy, so với quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 107 Bộ luật Lao động 2019, tổng số giờ làm thêm trong 01 tháng đã được tăng từ tối đa 40 giờ lên tối đa 60 giờ.

Thứ ba, quy định trách nhiệm của NSDLĐ khi tổ chức làm thêm giờ, bao gồm:

- (i) Tuân thủ đầy đủ các quy định có liên quan của Bộ luật Lao động về tổ chức làm thêm giờ;
- (ii) Thông báo bằng văn bản cho cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 107 của Bộ luật Lao động 2019 trong trường hợp tăng số giờ làm thêm lên 300 giờ/năm.
- (iii) Áp dụng các biện pháp nâng cao năng suất lao động và các biện pháp khác nhằm giảm thiểu việc làm thêm giờ; thực hiện các chế độ phúc lợi bảo đảm cho NLĐ có điều kiện thuận lợi hơn so với quy định của pháp luật về lao động trong trường hợp NLĐ phải làm thêm giờ.



Một số bình luận và khuyến nghị

Việc Nghị quyết 17 tăng khung làm thêm giờ so với quy định hiện hành của Bộ luật Lao động 2019 dự kiến sẽ hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất, mở rộng cơ hội việc làm, đồng thời tăng thêm thu nhập cho NLĐ sau thời gian bị ảnh hưởng của Dịch Covid-19. Khi tổ chức làm thêm giờ cho NLĐ, NSDLĐ cần lưu ý các trường hợp loại trừ và chỉ được tận dụng lao động làm thêm giờ khi có sự đồng ý của NLĐ, đồng thời đảm bảo các yêu cầu như tuân thủ quy định pháp luật, gửi thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền,... Trong giai đoạn hồi phục kinh tế - xã hội, các chính sách hỗ trợ vẫn đang được đề xuất, ban hành và có thể sẽ có những sửa đổi, do đó doanh nghiệp cần thường xuyên cập nhật thông tin, tìm hiểu các văn bản mới ban hành để tiếp cận và áp dụng một cách kịp thời, đảm bảo quyền và lợi ích từ các chính sách, hỗ trợ của nhà nước một cách tối đa.